

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 135/2022/HS-ST  
Ngày 13-9-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Quân Vương

*Thẩm phán:* Ông Trương Văn Lộc

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Mai Văn Phước;

Bà Trần Thị Đẹp;

Lê Thị Mỹ.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:**  
Ông Trần Đức Thoại - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 06 và 13 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Mai Văn T (tên gọi khác là Trung), sinh năm 1998, tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: ấp V, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn G và bà Trần Thị T; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; ngày 18/01/2021, bị cáo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B đầu thú và bị tạm giam cho đến nay; có mặt.

2. Mai Văn D (tên gọi khác là Hsinh năm 2000, tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: ấp Vườn Kiểng, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn G và bà Trần Thị T; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; ngày 10/01/2021 bị bắt tạm giam cho đến nay; có mặt.

3. Nguyễn Văn S, sinh ngày 20/6/1996, tại tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: ấp 5, xã V, huyện Vị Thủy, tỉnh H; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông

Nguyễn Văn P và bà Huỳnh Thị M; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; ngày 25/01/2022 bị bắt tạm giữ, tạm giam cho đến nay; có mặt.

4. Nguyễn Văn C, sinh ngày 18/01/1992, tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp K, xã K, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị Bé H; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; ngày 22/3/2022 bị bắt tạm giữ, tạm giam cho đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Mai Văn T:* ông Nguyễn Bảo P, Luật sư của Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn LPV, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương; có mặt.

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Mai Văn D:* ông Đinh Tấn T, Luật sư của Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Phú Trường, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Dương; có mặt.

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Văn S:* ông Nguyễn Chí H, Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương; có mặt.

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Văn C:* ông Phùng Văn H, Luật sư Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên Hitrust, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương; có mặt.

- *Bị hại:*

1. Huỳnh Văn T, sinh năm 1989.

2. Phạm Thị Tuyết E, sinh năm 1991;

Cùng nơi cư trú: ấp T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* bà Lê Vi L, sinh năm 2001; nơi cư trú: ấp 20, xã N, huyện U, tỉnh Cà Mau.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 2001; vắng mặt.

2. Ông Trương Văn T, sinh năm 1991; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Sang làm chung với Mai Văn T tại Công ty Sunrise thuộc khu Công nghiệp R, ấp T, xã A, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Huỳnh Văn T và vợ là Phạm Thị Tuyết E cùng làm chung Công ty Sunrise với T và S.

Ngày 29/9/2020, trong quá trình làm việc với nhau tại Công ty Sunrise, T và S xảy ra mâu thuẫn cự cãi với T. T bức tức và nảy sinh ý định rủ thêm người đến để đánh T. Thực hiện ý định trên, T gọi điện thoại cho em ruột là Mai Văn D nói “11 giờ 30 mày đến cổng Công ty Sunrise, có người đòi đánh anh”, D hỏi “Ai vậy” thì

T trả lời “Người trong công ty, chung chuyên”. D gọi điện thoại rủ Lê Chí T, Nguyễn Văn C và một đối tượng tên T (chưa rõ lai lịch) là bạn của D đến gặp để đánh người mâu thuẫn với T. D dặn C chạy lại cổng Công ty Sunrise đợi D, còn Th và T đi đến Công ty D làm tại khu công nghiệp Rạch Bắp để đón D đi đến Công ty Sunrise thì C, T và Th đồng ý.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29/9/2020, D lấy 01 cây búa dài khoảng 30cm, 01 đầu búa bằng kim loại giấu vào lưng quần mang theo làm hung khí. Khi D đi bộ ra cổng Công ty Sunrise thì thấy T, Th đang đợi sẵn nên lên xe và đi đến trước cổng Công ty Sunrise. Trên đường đi, D thấy C đang dừng xe đợi ở giải phân cách giữa đường đoạn rẽ vào Công ty Sunrise nên kêu C cùng đi. Sau khi hết giờ làm việc, Tý và Sang đi từ trong Công ty Sunrise ra và gặp nhóm của D. Tại đây, T và S có nói cho nhóm của D biết người mâu thuẫn với T sắp đi ra nên D rút cây búa ở lưng quần ra cầm trên tay cùng đồng bọn đứng trước cổng Công ty Sunrise chờ để đánh.

Đến khoảng 11 giờ 40 phút ngày 29/9/2020, Phạm Thị Tuyết E điều khiển xe mô tô chở theo anh Tuấn đi từ trong ra ngoài thì S, T chỉ cho D biết T là người mâu thuẫn với T và S nên D cầm búa chặn xe lại và chỉ vào T nói “Bước xuống xe nói chuyện coi, mày hăm đánh anh tao đúng không”. S đi lại giật cây búa trên tay D đánh vào đầu Tuấn 02 cái, D, T, Th, T cùng xông vào dùng tay đánh T. Bị đánh, T lấy 01 con dao Thái Lan dài khoảng 30cm đã chuẩn bị trước định chém lại nhóm của Dũng thì bị Tý chụp giữ được tay cầm dao. Thiện, Thái, Dũng ôm, đánh và lấy được dao của Tuấn. Sang cầm búa tiếp tục đánh vào đầu T 01 cái thì E chạy vào can ngăn kéo Tuấn ra. Lúc này, Cửa từ bên ngoài đường chạy bộ đến, trên tay cầm 01 con dao tự chế dài khoảng 40cm chém T và E nhiều nhất. Bị chém trúng, Tuấn và Em bỏ chạy vào phía trong Công ty Sunrise. C, D đuổi theo sau, C tiếp tục chém và cùng D kéo T ra ngoài cổng Công ty Sunrise để đánh tiếp. Lúc này do công nhân công ty Sunrise tan ca đi ra và can ngăn nên nhóm T, D lên xe mô tô bỏ đi, T và E bị thương tích được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) nón bảo hiểm màu đỏ; 02 (hai) chiếc dép quai ngang đế nhựa màu đen; 01 (một) chiếc dép quai ngang đế nhựa màu đen; 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại, cán nhựa màu đen đã gây rời cán; một số mảnh nhựa vỡ.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 508/2020/GDPY ngày 23/10/202M của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương kết luận thương tích của anh Huỳnh Văn T:

- 02 (hai) vết thương đỉnh trái KT (4 x 0,3)cm và KT (1 x 0,1)cm, vết thương đỉnh thái dương phải KT (3 x 0,2)cm, sọc lành. Lún sọ thái dương phải đã điều trị nội khoa.

- Vết thương bờ ngoài cánh khuỷu tay phải KT (9,7 x 0,3)cm, đứt cơ tam đầu đã phẫu thuật khâu nối cơ, sọc lành.

- Vết thương cổ tay trái từ mặt trước vòng qua bờ trong đến mu tay trái, sọc gấp khúc KT (16,5 x 0,3)cm, đứt bó mạch thần kinh trụ, đứt gân gấp cổ tay trụ, gân duỗi cổ tay trụ, gân gấp nông ngón II, III, IV, V, gân gấp sâu ngón III, IV, V, gân

đuôi chung các ngón II, III, IV, V, gãy mỏm trâm trụ trái, đã phẫu thuật khâu nối gân cơ, thần kinh và kết hợp xương, sẹo lành. Di chứng: tổn thương nhánh thần kinh trụ + nhánh thần kinh giữa, mất vận động cổ bàn tay trái.

- Vết thương 1/3 dưới bờ trong cẳng tay trái KT (2,5 x 0,3)cm, vết thương lòng bàn tay trái KT (8 x 0,3)cm, vết thương ngón III tay trái KT (1 x 0,1)cm, sẹo lành.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với anh Huỳnh Văn Tuấn là 44% (bốn mươi bốn phần trăm).

Cơ chế hình thành những thương tích của anh Huỳnh Văn Tuấn do:

- 02 (hai) vết thương đỉnh trái: sẹo chiều nằm ngang, hướng từ trên xuống, bờ không sắc gọn, khả năng do vật tày gây ra;

- Vết thương đỉnh - thái dương phải: sẹo chiều từ trên xuống, hướng từ trên xuống chéo từ phải qua trái, bờ không sắc gọn, khả năng do vật tày gây ra.

- Vết thương bờ ngoài cánh – khuỷu tay phải: chiều nằm ngang, hướng từ phải sang trái, bờ tương đối gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

- Vết thương 1/3 dưới bờ trong cẳng tay trái: chiều từ trên xuống, hướng từ phải sang trái, bờ tương đối gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

- Vết thương cổ tay trái từ mặt trước vòng qua bờ trong đến mu tay trái: sẹo gấp khúc, phức tạp, chiều nằm ngang, hướng từ phải sang trái, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

- Vết thương lòng bàn tay trái: chiều nằm ngang, hướng từ trước ra sau, bờ tương đối gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

- Vết thương ngón III tay trái chiều nằm ngang, hướng từ phải sang trái, bờ tương đối gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 507/2020/GĐPY ngày 23/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương kết luận thương tích của chị Phạm Thị Tuyết Em:

- 01 (một) vết thương lòng bàn tay phải KT (5,5 x 0,2)cm, đứt cơ ô mô út, đứt thần kinh trụ, đã phẫu thuật khâu nối gân cơ, thần kinh, sẹo lành. Di chứng: tổn thương nhánh thần kinh trụ phải, đang có dấu hiệu hồi phục.

- Vết thương 1/3 giữa mặt trong cẳng tay phải KT (3 x 0,2)cm, vết thương ngón IV bàn tay phải KT (1,5 x 0,1)cm, vết thương ngón V bàn tay phải KT (4,5 x 0,1)cm, sẹo lành.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với chị Phạm Thị Tuyết Em là 15% (mười lăm phần trăm).

Cơ chế hình thành những thương tích của chị Phạm Thị Tuyết Em do:

- Vết thương 1/3 giữa mặt trong cẳng tay phải: sẹo chiều nằm nghiêng lên 30° từ trước ra sau, hướng từ trái sang phải, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

- Vết thương mô út bàn tay phải: chiều nằm ngang, hướng từ trước ra sau chéch từ trái sang phải, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

- Vết thương ngón IV, ngón V bàn tay phải: sọc chiều nằm ngang, hướng từ trước ra sau chéch từ trái sang phải, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Đối với Lê Chí T, hiện đã bị khởi tố bị can nhưng đã bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương đã ra quyết định tạm đình chỉ vụ án đối với bị can, tạm đình chỉ điều tra bị can và quyết định truy nã, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với đối tượng tên Th, sau khi gây án, đối tượng đã bỏ trốn, chưa làm việc được nên chưa đủ căn cứ để xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Cáo trạng số: 66/CT-VKS.P2 ngày 16/5/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Mai Văn T, Mai Văn D, Nguyễn Văn S về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 và Điều 15 Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15 Bộ luật Hình sự và tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đại diện Viện Kiểm sát đã nêu.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung:* giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo; đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. Đề nghị áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình, đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo Mai Văn T từ 09 năm đến 10 năm tù; áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo Mai Văn D từ 09 năm đến 10 năm tù, Nguyễn Văn S từ 11 năm đến 12 năm tù về tội “Giết người”; áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15, điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các Điều 38 và 58 của Bộ luật Hình sự, đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn C từ 10 năm đến 11 năm tù tội “Giết người” và 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù tội “Cố ý gây thương tích”.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại Huỳnh Văn T yêu cầu các bị cáo bồi thường tổng số tiền 98.593.000 đồng (chín mươi tám triệu năm trăm chín mươi ba nghìn đồng) và Phạm Thị Tuyết E yêu cầu bồi thường tổng số tiền 94.452.000 đồng (chín mươi bốn triệu bốn trăm năm mươi hai nghìn đồng). Các bị cáo chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường. Tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý bồi thường cho các bị hại theo yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) cây búa dài 30cm, có đầu búa bằng kim loại, có khe để nhỏ đinh và 01 dao tự chế dài khoảng 40 cm dùng làm hung khí gây án. Trên đường bỏ trốn, S và C đã vứt bỏ, không rõ địa điểm nên không thu hồi được.

Đối với 01 (một) nón bảo hiểm màu đỏ; 02 (hai) chiếc dép quai ngang đế nhựa màu đen; 01 (một) chiếc dép quai ngang đế nhựa màu đen; 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại, cán nhựa màu đen đã gãy rời cán và một số mảnh nhựa vỡ là các công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy.

*Người bào chữa cho các bị cáo Mai Văn T, Mai Văn D và Nguyễn Văn S trình bày nội dung bào chữa cho các bị cáo:* thống nhất quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, mức hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất cho các bị cáo.

*Người bào chữa Phùng Văn H trình bày nội dung bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn C:* thống nhất quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, mức hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo C về tội “Cố ý gây thương tích”. Đối với tội “Giết người” của bị cáo C đề nghị xem xét lại, khi bị cáo đến thì đứng cách xa nơi các bị cáo S, D và T, khi S đánh bị hại xong thì bị cáo mới chạy vô, các vết thương bị cáo gây ra cho bị hại không phải là vùng nguy hiểm nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Bị hại Huỳnh Văn T và Phạm Thị Tuyết E không có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận và thống nhất quan điểm của người bào chữa.

Các bị cáo nói lời sau cùng: trong thời gian tạm giam bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: các hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo, các bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Mai Văn T, Mai Văn D, Nguyễn Văn S và Nguyễn Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố đối với bị cáo. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác tại hồ sơ. Do đó, Hội đồng

xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 11 giờ 35 phút ngày 29/9/2020, tại cổng Công ty Sunrise thuộc Khu công nghiệp Rạch Bắp tại ấp T, xã A, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, giữa Nguyễn Văn S và Mai Văn T với ông Huỳnh Văn T phát sinh mâu thuẫn trong lúc làm việc tại Công ty Sunrise nên Mai Văn T gọi điện kêu em ruột là Mai Văn D đến hỗ trợ đánh ông T trả thù. D chuẩn bị búa đóng đinh và rủ thêm Lê Chí T, Nguyễn Văn C và đối tượng tên T cùng đi đến cổng Công ty Sunrise gặp S và T để chờ gặp ông T để đánh. Khi bà Phạm Thị Tuyết E điều khiển xe mô tô chở chồng là ông Huỳnh Văn T đi từ trong ra cổng công ty. Sang giật cây búa của D đang cầm trên tay đánh vào đầu ông Tuấn 02 cái. Mai Văn D, Mai Văn T, Lê Chí T và T xông vào dùng tay chân đánh ông T nhiều cái. Nguyễn Văn S cầm búa tiếp tục đánh vào đầu ông T 01 cái nữa thì bà E chạy vào can ngăn đồng thời kéo ông T ra. Lúc này, Nguyễn Văn C từ ngoài chạy vào, trên tay cầm theo 01 con dao tự chế dài khoảng 40 cm chém nhiều nhát vào người ông T và bà E. Bị đánh, chém, ông T và bà E chạy vào Công ty trốn nhưng các bị can tiếp tục đuổi theo kéo ông T ra cổng công ty đánh tiếp đến khi có nhiều công nhân ra can ngăn thì các bị can lên xe bỏ trốn. Ông T và bà E được đưa đến Bệnh viện để cấp cứu và điều trị vết thương. Thương tật của Huỳnh Văn T theo kết luận giám định là 44% (bốn mươi bốn phần trăm), Phạm Thị Tuyết E là 15%. Hành vi nêu trên của các bị cáo Mai Văn Tý, Mai Văn Dũng và Nguyễn Văn Sang đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” với tình tiết định khung là “*Có tính chất côn đồ*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” với tình tiết định khung là “*Có tính chất côn đồ*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự và tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, các bị cáo biết rõ hành vi dùng búa, dao là hung khí nguy hiểm đánh vào đầu, chém vào người bị hại là nguy hiểm và có khả năng tước đoạt mạng sống của bị hại là hành vi trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm, bất chấp hậu quả xảy ra, thể hiện bản tính côn đồ, ý thức xem thường pháp luật, bị hại không chết là ngoài ý muốn của các bị cáo và do được cứu chữa kịp thời. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho người dân sinh sống tại khu vực. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Về vai trò của từng bị cáo trong vụ án: bị cáo Mai Văn T là người gọi bị cáo D, bị cáo D là người chuẩn bị búa; bị cáo S là người thực hành giật búa từ tay bị cáo D đánh bị hại; bị cáo D là người gọi C và T đến; bị cáo C là người mang theo dao chém bị hại.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: trong quá trình điều tra các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo Mai Văn T đầu thú. Do đó, cần áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo T được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về tội danh, điều luật áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp. Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với các bị cáo Mai Văn T và Mai Văn D là phù hợp; đối với Nguyễn Văn S và Nguyễn Văn C về tội “Giết người” là nặng nên Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt thấp hơn đề nghị, riêng đề nghị mức hình phạt tội “Cố ý gây thương tích” của bị cáo C là phù hợp.

[8] Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo Mai Văn T, Mai Văn D và Nguyễn Văn S về tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên là phù hợp nên được chấp nhận. Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo C đề nghị xem xét lại tội danh “Giết người” là không có căn cứ chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: các bị cáo chưa bồi thường, tại phiên tòa các bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Về xử lý vật chứng trong vụ án: đối với 01 (một) nón bảo hiểm màu đỏ; 02 (hai) chiếc dép quai ngang đế nhựa màu đen; 01 (một) chiếc dép quai ngang đế nhựa màu đen; 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại, cán nhựa màu đen đã gãy rời cán và một số mảnh nhựa vỡ là các công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm: các bị cáo Mai Văn T, Mai Văn D, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn S phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh:**

Tuyên bố các bị cáo Mai Văn T, Mai Văn D, Nguyễn Văn S và Nguyễn Văn C phạm tội “Giết người” (chưa đạt).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

### **2. Về hình phạt:**

2.1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 và Điều 15; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Mai Văn T 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/01/2021.

2.2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 và Điều 15; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 58 Bộ luật Hình sự;



Xử phạt bị cáo Mai Văn D 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/01/2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/01/2022.

2.3 Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 và Điều 15; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 09 (chín) năm tù về tội “Giết người”.

2.4. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

2.5. Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt cả 02 tội buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chấp hành chung là 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/3/2022.

### 3. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584; 585; 586; 587; 590 và 591 Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận các bị cáo Mai Văn T, Mai Văn D, Nguyễn Văn S và Nguyễn Văn C có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại Huỳnh Văn T số tiền 98.593.000 đồng (chín mươi tám triệu năm trăm chín mươi ba nghìn đồng); bị cáo Nguyễn Văn C có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Phạm Thị Tuyết E số tiền 94.452.000 đồng.

### 4. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và các Điều 47 và 48 của Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) nón bảo hiểm màu đỏ; 02 (hai) chiếc dép quai ngang màu nâu, đế nhựa màu đen; 01 (một) chiếc dép quai ngang màu đen, đế nhựa màu đen; 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại, cán nhựa màu đen đã gây rời cán và 01 (một) bịch chứa một số mảnh nhựa vỡ.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 5 năm 2022).

### 5. Về án phí sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo Mai Văn T, Mai Văn D, Nguyễn Văn S và Nguyễn Văn C, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án phí dân sự sơ thẩm: các bị cáo Mai Văn T, Mai Văn D, Nguyễn Văn S và Nguyễn Văn C liên đới chịu số tiền 4.929.650 đồng. Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu số tiền 4.722.600 đồng.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng PC01 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (6);
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án (3);
- Lưu: Văn phòng (2), hồ sơ vụ án, LTH, 22.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Quân Vương**